TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HS-ST
Ngày: 31-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Khánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Rạng Đông - Nguyên giáo viên Trường trung học Phú Quốc;

Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2004 tại huyện P, tỉnh Kiên Giang;

Tên gọi khác: Đức ma; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 7, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Chỗ ở: Khu phố 7, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1983 (còn sống) và bà Lý Thị Kim P1, sinh năm 1984 (còn sống);

Em có 01 người, sinh năm 2009;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Hoàng H, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2007 tại Bình Dương;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Cây Sao, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Chỗ ở: Ấp Cây Sao, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Huy H1, sinh năm 1979 (còn sống) và bà Hà Thị H2, sinh năm 1980 (còn sống);

Em có 01 người, sinh năm 2011;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh **Phùng Quang T**, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Hoàng H:* Bà Hà Thị H2, sinh năm: 1980 (mẹ bị cáo, có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng H:* Ông Mai Tấn T1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước cử tham gia (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn T2**, sinh năm: 1982 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố A, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông **Đỗ Hữu N**, sinh năm: 1983 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố E, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Thanh T3 (T, sinh ngày 08/11/2010) và Nguyễn Hoàng P2 (Phúc ốm, sinh ngày 14/12/2009) nhà ở hẻm F T, phường D, thành phố P, nên biết nhà nghỉ L gần nhà của T3 và P2, không có người trông coi và cửa sau không khóa, nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/11/2023, Nguyễn Ngọc Thanh T3 rủ Nguyễn Hoàng P2 đột nhập nhà nghỉ L để lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu sài, T3 đồng ý và rủ thêm Nguyễn Hữu Đ, Lê Hoàng H (sinh ngày 02/11/2007, được 16

tuổi 08 ngày), Lê Thanh Đ1 (sinh ngày 07/12/2008 và Nguyễn Hữu Đ2 (sinh ngày 31/7/2009) cùng đi. Tất cả đi từ nhà của Nguyễn Ngọc Thanh T3 tại khu phố G, phường D đến nhà nghỉ L (đã dừng kinh doanh) thuộc sở hữu của ông Phùng Quang T tại khu phố G, phường D, thành phố P tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài. Khi đến nhà nghỉ L, Đ, H, P2, Đ1, Đ2 và T3 đi vào bằng cửa sau và đi lên tầng 2 của nhà nghỉ thì phát hiện nhiều tivi và máy quạt trong các phòng của nhà nghỉ, không có người trông coi. Lúc này, P2 tháo tivi ra khỏi giá đỡ, H rút dây điện ra khỏi ổ cắm, còn T3, Đ, Đ1, Đ2 thì vận chuyển tài sản lấy trộm được xuống dưới, cả nhóm lấy được 05 tivi các loại và 02 cây quạt đứng loại nhỏ, hiệu Senko trong 05 phòng và đem tất cả tài sản vừa trộm được đến cất giấu trong một căn nhà không có người ở cách nhà nghỉ L 01 căn nhà, rồi tất cả giải tán, đi về nhà. Đến trưa ngày 12/11/2023, Nguyễn Ngọc Thanh T3 đi cùng với Nguyễn Hữu P (Phúc mập, sinh ngày 13/3/2008) đem 02 cây quạt trộm được bán cho một người (không rõ nhân thân) tại khu phố D, phường D được 60.000 đồng, dùng đổ xăng và mua nước uống hết.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/11/2023, Nguyễn Hữu Đ, Lê Hoàng H cùng với Nguyễn Ngọc Thanh T3, Nguyễn Hoàng P2, Lê Thanh Đ1, Nguyễn Hữu Đ2, Nguyễn Hữu P, Nguyễn Hoàng T4 (T4 ốm, sinh ngày 23/7/2009), đi bộ từ nhà của Nguyễn Ngọc Thanh T3 đến nhà nghỉ L để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đến nhà nghỉ L, Nguyễn Hoàng T4 và Lê Hoàng H đứng ở ngoài canh đường, còn Đ, Đang, Đ2, Hoàng P2, Hữu P, Hoàng T4 và Thanh T3 đi vào trong nhà nghỉ bằng cửa sau. Khi vào trong, Thanh T3, Đ2, Đ đi tìm tài sản và lấy trộm được 02 cây quạt treo tường hiệu Senko mang ra chỗ Hoàng T4 và Hoàng H cùng nhau đứng canh đường, còn Hữu P, Hoàng P2 và Đ1 thì lấy trộm được 04 cái tivi các loại, 02 cái quạt treo tường hiệu Senko và 03 cái ấm siêu tốc (không rõ nhãn hiệu) rồi đem ra ngoài. Sau khi lấy trộm được tài sản, tất cả mang đi cất giấu tại căn nhà không có người ở cách nhà nghỉ L 01 căn nhà, rồi tất cả giải tán. Đến trưa ngày 14/11/2023, Hoàng P2 và Hữu P mang 04 cái ti vi vừa trộm được bán cho ông Nguyễn T2 được 270.000 đồng. Thanh T3, T, Hữu Đ2 đem 04 cái quạt treo tường đi bán cho ông Đỗ Hữu N được 200.000 đồng. Sau đó, cả nhóm đã chi trả cho việc ăn uống hết số tiền trên. Đến ngày 21/8/2024, Nguyễn Hữu Đ, Lê Hoàng H bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Lê Hoàng H phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) ti vi màu đen, hiệu UBC, đã qua sử dụng;

- 01 (một) ti vi màu đen, hiệu TLC, đã qua sử dụng;

- 01 (một) ti vi màu đen, hiệu LC, bị bể màn hình, đã qua sử dụng;

- 01 (một) ti vi màu đen, hiệu Skyworth, đã qua sử dụng;

- 03 (ba) ấm đun siêu tốc, không số, nhãn hiệu, đã qua sử dụng;

Do Nguyễn Hữu P giao nộp.

- 02 (hai) ti vi màu đen, hiệu S, đã qua sử dụng;

- 02 (hai) ti vi màu đen, hiệu Asano, đã qua sử dụng;

Do Nguyễn T2 giao nộp.

- 04 (bốn) quạt treo tường, hiệu Senko, không có cánh quạt và lồng quạt, màu xám, đã qua sử dụng; Do Đỗ Hữu N giao nộp.

Riêng, đối với 01 cái tivi (trong tổng số 9 cái mà các bị cáo đã lấy trộm của nhà nghỉ L) và 02 cây quạt đứng, loại nhỏ, hiệu Senko đã thất lạc, không thu hồi được.

*** Tại bản Kết luận định giá tài sản số:** 15/KL-HĐĐGTS ngày 05/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P, kết luận:

- 01 ti vi nhãn hiệu TCL, màn hình 28inch, số loại L28D2700, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị là 350.000 đồng;

- 01 ti vi nhãn hiệu Samsung, màn hình 40inch, số loại UA40H5510AK, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị là 450.000 đồng;

- 01 ti vi nhãn hiệu Samsung, màng hình 32inch, số loại UA32T4202, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị là 200.000 đồng;

- 01 ti vi nhãn hiệu UBC, màn hình 32inch, số loại 32P500C, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị là 200.000 đồng;

- 01 ti vi nhãn hiệu LC, màn hình 32inch, số loại 32LH500D, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị là 200.000 đồng;

- 01 ti vi nhãn hiệu ASANO, màn hình 32inch, số loại CS32DU3000, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị là 200.000 đồng;

- 01 ti vi nhãn hiệu ASANO, màn hình 32inch, số loại CS32DU3000, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị là 200.000 đồng;

- 01 ti vi nhãn hiệu Skyworth, màn hình 32inch, số loại 32E38D, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị là 200.000 đồng;

- 01 ti vi không rõ nhãn hiệu, mua mới và sử dụng từ năm 2018, không thu hồi được tài sản, không rõ thông tin, chủng loại, do đó không xác định được giá trị;

- 03 (ba) ấm đun siêu tốc, không số, nhãn hiệu, mua mới sử dụng từ năm 2018, có giá trị 30.000 đồng;

- 04 (bốn) quạt treo tường, hiệu Senko, chiều dài cánh 39cm, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị 600.000 đồng;

- 02 cây quạt đứng hiệu Senko, loại nhỏ, mua mới và sử dụng từ năm 2018, có giá trị 60.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 2.690.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSPQ ngày 08 tháng 01 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H về tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 năm cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 100 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoàng H 06 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị không khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H.

- Về xử lý vật chứng: Đã được trả cho chủ sở hữu, nên đề nghị không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố, hai bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hữu Đ và bị cáo Lê Hoàng H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng H trình bày quan điểm: Thống nhất với tội danh và đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố và đề nghị đối với bị cáo Lê Hoàng H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại Phùng Quang T đã được tống đạt hợp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn T2 và ông Đỗ Hữu N có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nêu trên, theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố. Lời khai nhận tội của hai bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Do biết nhà nghỉ L của ông Phùng Quang T, tại hẻm F đường T, khu phố G, phường D, thành phố P đã ngưng hoạt động, không có người trông coi, nên khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 11/11/2023 và khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/11/2023, Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H (sinh ngày 02/11/2007, được 16 tuổi 08 ngày) cùng với Nguyễn Ngọc Thanh T3 (sinh ngày 08/11/2010, được 13 tuổi, 05 ngày), Nguyễn Hoàng P2 (sinh ngày 14/12/2009, được 13 tuổi, 11 tháng 28 ngày), Lê Thanh Đ1 (sinh ngày 07/12/2008, được 14 tuổi 11 tháng 04 ngày), Nguyễn Hữu Đ2 (sinh ngày 31/7/2009, được 14 tuổi 3 tháng 11 ngày), Nguyễn Hoàng T4 (sinh ngày 23/7/2009, được 14 tuổi 3 tháng 24 ngày), Nguyễn Hữu P (sinh ngày 13/3/2008, được 15 tuổi, 7 tháng 28 ngày) đã đột nhập bằng cửa sau vào nhà nghỉ L lấy trộm tổng cộng 09 cái tivi các loại, 02 cây quạt đứng loại nhỏ, hiệu Senko, 04 cây quạt treo tường hiệu Senko và 03 cái ấm đun siêu tốc, không rõ nhãn hiệu, tổng giá trị tài sản là 2.690.000 đồng, bán lấy tiền tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 21/8/2024, Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H đã lợi dụng sự sơ hở không quản lý tài sản của chủ sở hữu và có hành vi trộm cắp tài sản của người khác và tại

thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu sài cá nhân. Hành vi của hai bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Xét thấy bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H, ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục đối với hai bị cáo. Đối với bị cáo Lê Hoàng H tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội dưới 18 tuổi, nên được áp dụng thời hạn cải tạo không giam giữ không quá một phần hai thời hạn mà điều luật quy định, theo Điều 100 Bộ luật Hình sự. Về vai trò của hai bị cáo trong vụ án là vai trò thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo Nguyễn Hữu Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Hoàng H đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có công cách mạng, ông ngoại là liệt sĩ, nên bị cáo Lê Hoàng H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Hoàng H là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nên được áp dụng Điều 91 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, vật chứng đã được trả lại chủ sở hữu, chủ sở hữu không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ và bị cáo Lê Hoàng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6]. Các vấn đề khác có liên quan:

Đối với Nguyễn Ngọc Thanh T3, Nguyễn Hữu Đ2, Nguyễn Hoàng T4, Nguyễn Hoàng P2, Lê Thanh Đ1, Nguyễn Hữu P cùng nhau thực hiện hành vi phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" với Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H, nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hữu P, Nguyễn Hữu Đ2, Nguyễn Hoàng T4 và Lê Thanh Đ1. Riêng đối với Nguyễn Ngọc Thanh T3 và Nguyễn Hoàng P2 chưa đủ tuổi, nên không xử lý. Đối với ông Nguyễn T2 và ông Đỗ Hữu N khi mua tivi và quạt không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 27/02/2025.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Đ cho UBND phường D, thành phố P để giáo dục trong thời gian cải tạo. Công an phường D, thành phố P giám sát trong thời gian cải tạo.

Căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự: Do bị cáo Nguyễn Hữu Đ không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 91, khoản 1 Điều 100; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 27/02/2025.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng H phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Hoàng H cho UBND xã H, thành phố P để giáo dục trong thời gian cải tạo. Công an xã H, thành phố P giám sát trong thời gian cải tạo.

Căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự: Do bị cáo Lê Hoàng H là người dưới 18 tuổi, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Hoàng H.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, vật chứng đã được trả lại chủ sở hữu, nên không xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Lê Hoàng H, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THADS thành phố Phú Quốc;
- Phân trại tạm giam khu vực TP. Phú Quốc;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Quách Văn Khánh